

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HNGĐ - ST
Ngày 15 - 12 - 2022
“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Thoại
Ông Lê Xuân Tý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hol – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 03/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 33/2022/QĐXXST - HNGĐ, ngày 26 tháng 9 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2022/QĐST – HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ Văn D, sinh năm 1983 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp SB, xã P, huyện H, tỉnh Hậu Giang

Bị đơn: Bà Lương Kim X, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Ấp SB, xã P, huyện H, tỉnh Hậu Giang

Chỗ ở hiện nay: Trung Quốc (không rõ địa chỉ cụ thể).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn ông Hồ Văn D trình bày:

Vào ngày 08 tháng 12 năm 2011, ông Hồ Văn D và bà Lương Kim X tự nguyện chung sống với nhau, có làm lễ cưới theo truyền thống và có đăng ký kết

hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 03 năm 2020 vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bà X xuất cảnh đi Trung Quốc và từ đó đến nay không còn liên lạc với ông D.

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông D yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang giải quyết cho ông D được ly hôn với bà Lương Kim X.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Hồ Văn D xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn bà Lương Kim X vắng mặt và cũng không có gửi văn bản nêu ý kiến gì để phản hồi đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho ông Hồ Văn D được ly hôn với bà Lương Kim X.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung, do đương sự khai không có nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại Công văn số 2897/QLXNC – P5 ngày 16/11/2021 của Cục Quản lý Xuất nhập cảnh Bộ Công an xác định bị đơn bà Lương Kim X đã xuất cảnh qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất lần cuối cùng vào ngày 29/11/2019, hiện nay chưa có thông tin nhập cảnh trở lại. Ông Hồ Văn D yêu cầu ly hôn với bà Lương Kim X, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn ông Hồ Văn D chỉ cung cấp được địa chỉ cư trú cuối cùng ở Việt Nam mà không cung cấp được địa chỉ của bà X ở nước ngoài. Quá trình giải quyết vụ án, thông qua đại diện thân nhân của bà X là bà Huỳnh Thị A (mẹ ruột của bà X) có đủ căn cứ xác định bà X vẫn liên hệ với bà A nhưng bà A không cung cấp được

địa chỉ của bị đơn và bị đơn cũng không có lời khai bằng văn bản gửi về cho Tòa án. Tòa án đã yêu cầu bà A cung cấp địa chỉ của bà X ở Trung Quốc, nhưng bà A không cung cấp được. Do vậy, căn cứ Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ. Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với bị đơn bà Lương Kim X.

Đối với nguyên đơn ông Hồ Văn D có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Hồ Văn D, theo quy định khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:*

Nguyên đơn ông Hồ Văn D và bị đơn bà Lương Kim X có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Hậu Giang là hôn nhân hợp pháp. Bị đơn đã xuất cảnh đi Trung Quốc, bỏ mặc nguyên đơn ở Việt Nam, không quan tâm, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Hồ Văn D ly hôn với bị đơn bà Lương Kim X.

[2.2] *Về con chung, tài sản chung và nợ chung*

Nguyên đơn ông Hồ Văn D khai không có. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Hồ Văn D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; Điều 39; Điều 228 Điều 147; Điều 470; Điều 474; Điều 477; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27; Điều 44 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Thông tư số 12/2016/TTLT – BTP – BNG - TANDTC ngày 19/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự.

Áp dụng Điều 51; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Áp dụng Công văn số 253/TANDTC - PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho ông Hồ Văn D được ly hôn với bà Lương Kim X.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung, do nguyên đơn ông Hồ Văn D khai không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc nguyên đơn ông Hồ Văn D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chuyển số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ông Hồ Văn D đã nộp theo Biên lai thu số 0007523 ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Phụng